

Số: 105/BB-QLKH

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
Đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh

I. Những thông tin chung

1. Tên đề tài: Ứng dụng liệu pháp tế bào gốc trung mô (từ mô mỡ tự thân) trong điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát tại Thái Nguyên.

- Mã số: ĐT/YD/07/2022.

- Tổ chức chủ trì: Bệnh viện A Thái Nguyên.

- Chủ nhiệm: PGS.TS. Lưu Thị Bình.

- Thời gian thực hiện: 30 tháng (Từ tháng 12/2022 đến tháng 6/2025). (đã bao gồm thời gian thực hiện gia hạn theo Quyết định số 315/QĐ-KHCN ngày 12/11/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên).

2. Quyết định thành lập Hội đồng KHCN tỉnh: Số 179/QĐ-KHCN ngày 20/6/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:

- Thời gian: Từ 08h30 đến 11h30

- Địa điểm: Phòng họp tầng 2, Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên.

4. Số ủy viên Hội đồng có mặt trên tổng số ủy viên:

- Có mặt: 7 người.

- Vắng mặt: 0 người.

5. Danh sách thành viên, đại biểu tham dự họp Hội đồng:

5.1. Danh sách thành viên tham dự họp Hội đồng:

T T	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh trong HĐ
1	PGS.TS. Phạm Việt Đức	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên	Chủ tịch
2	CN. Hoàng Đức Vỹ	Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên	Phó Chủ tịch
3	ThS. Hoàng Hải	Phó Giám đốc Sở y tế tỉnh Thái Nguyên	Ủy viên Phản biện 1
4	TS. Nguyễn Việt Dũng	Giám đốc - Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thái Nguyên	Ủy viên Phản biện 2
5	TS. Nguyễn Thế Tùng	Phó Trưởng khoa Huyết học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Ủy viên
6	TS. Nguyễn Vũ Hoàng	Phó trưởng bộ môn ngoại - Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	Ủy viên
7	ThS. Tạ Ngọc Minh	Trưởng phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên	Ủy viên, Thư ký HĐ

(Danh sách gồm có 07 người)

Thư ký hành chính: ThS. Đào Thị Phương Thảo - Chuyên viên Phòng QLKH

5.2. Danh sách đại biểu tham dự họp Hội đồng:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Dẫn	Sở KH&CN	
2	Hoàng Việt Hưng	Sở KH&CN	
3	Nguyễn Ngọc Tiến	Sở KH&CN	
4	Lưu Thị Bình	Chủ nhiệm đề tài – Sở Y tế TN	
5	Đỗ Minh Phương	Bệnh viện A Thái Nguyên	

II. Nội dung làm việc của Hội đồng:

Sau khi Ông Tạ Ngọc Minh đại diện Sở Khoa học và Công nghệ công bố quyết định thành lập Hội đồng KHCN cấp tỉnh nghiệm thu, danh sách các thành viên Hội đồng và giới thiệu các đại biểu tham dự cuộc họp.

1. Chủ tịch Hội đồng điều khiển phiên họp Hội đồng:

- Thông qua chương trình làm việc của Hội đồng;
- Bầu thành viên ban kiểm phiếu, gồm:
 - + Ông Tạ Ngọc Minh - Trưởng ban
 - + Ông Nguyễn Thế Tùng - Thành viên
 - + Ông Nguyễn Vũ Hoàng - Thành viên

2. Hội đồng đã nghe: Chủ nhiệm nhiệm vụ trình bày báo cáo tóm tắt quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo các sản phẩm khoa học, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Nghe các phiếu nhận xét của ủy viên phản biện, phiếu nhận xét của ủy viên.

3. Hội đồng đã trao đổi nêu câu hỏi đối với chủ nhiệm nhiệm vụ.

4. Chủ nhiệm nhiệm vụ đã trả lời các câu hỏi của các ủy viên Hội đồng; cung cấp thông tin, giải trình và bảo vệ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

5. Hội đồng họp riêng:

5.1. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận:

- Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với các ủy viên phản biện và thành viên về từng chỉ tiêu đánh giá đã được quy định.

- Trên cơ sở đã xem xét, nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đánh giá và các tài liệu, văn bản liên quan; Hội đồng đã tham khảo các Phiếu nhận xét đánh giá của các ủy viên phản biện; ủy viên; trao đổi thảo luận, nhận định về các kết quả của nhiệm vụ theo từng nội dung theo quy định; Hội đồng đã thực hiện đánh giá kết quả của nhiệm vụ theo mẫu.

5.2. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá. Kết quả kiểm phiếu đánh giá được trình bày trong biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

6. Kết luận của Hội đồng về các nội dung đánh giá

6.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng, chủng loại sản phẩm theo đặt hàng và hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các kết quả thực hiện nhiệm vụ:

a) *Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng:* Đầy đủ chủng loại theo thuyết minh được duyệt

b) *Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng:* Đầy đủ về số lượng, khối lượng theo thuyết minh được duyệt. Cụ thể:

+ Các báo cáo chuyên đề, các quy trình kỹ thuật: Báo cáo khám, xét nghiệm, chụp xquang sàng lọc bệnh nhân, chẩn đoán xác định thoái hóa khớp gối nguyên phát để nghiên cứu theo tiêu chuẩn ACR 1991 (120 bệnh nhân); Báo cáo kết quả điều trị, theo dõi và đánh giá kết quả thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng liệu pháp tiêm nội khớp tế bào gốc tách chiết từ mô mỡ tự thân và PRP tự thân (gồm 01 Quy trình lấy mô mỡ, chiết tách tế bào gốc từ mô mỡ tự thân và tiêm nội khớp điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát); Báo cáo phân tích các yếu tố liên quan đến kết quả điều trị thoái hóa khớp gối ở các bệnh nhân sau tiêm nội khớp tế bào gốc từ mô mỡ tự thân và PRP tự thân; 01 Quy trình chẩn đoán và điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát; Chuyển giao kỹ thuật về quy trình lấy mô mỡ, chiết tế bào gốc từ mô mỡ, kỹ thuật chiết tách PRP tự thân và tiêm nội khớp trong điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát cho một số bệnh viên trong tỉnh Thái Nguyên.

+ 01 bài báo khoa học đã được đăng trên Tạp chí Y học Việt Nam; 01 Bài báo khoa học được Báo cáo tại Hội nghị khoa học của Đại học Y dược Thái Nguyên.

+ 01 Thạc sỹ ngành Nội khoa (*Chuyên khoa II*).

c) *Về sản phẩm khoa học đạt vượt hợp đồng; những đóng góp khoa học mới của nhiệm vụ (nếu có):* Không

6.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Về báo cáo tổng hợp:* Báo cáo tương đối rõ ràng, đầy đủ các nội dung, sản phẩm theo yêu cầu của thuyết minh đề tài; trình bày được phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng.

- *Về chất lượng sản phẩm:* Các sản phẩm của đề tài đạt yêu cầu chất lượng, tiêu chí đánh giá so với thuyết minh được duyệt.

- *Về tính khả thi và khả năng ứng dụng:* Các quy trình kỹ thuật của đề tài có khả năng tiếp tục nghiên cứu, phát triển hoàn thiện công nghệ và ứng dụng vào thực tiễn.

6.3. Kết quả đánh giá, xếp loại chung của nhiệm vụ:

a) Kết quả đánh giá, xếp loại của Hội đồng ở mức sau (đánh ✓ vào ô tương ứng):

☐ Xuất sắc ☒ Đạt ☐ Không đạt

b) Phần luận giải của hội đồng khoa học về kết quả đánh giá, xếp loại (chọn ✓ vào ô tương ứng và luận giải):

☐ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “xuất sắc” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

☒ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

Đề tài thực hiện đầy đủ số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm theo yêu cầu. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đạt yêu cầu. Tổng điểm trung bình là **92,7 điểm**. Tuy nhiên, đề tài đã gia hạn thời gian thực hiện 01 lần.

☐ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “không đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

6.4. Kiến nghị của Hội đồng:

a. Đề nghị Cơ quan chủ trì và Ban chủ nhiệm đề tài:

- Tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng.

- Hoàn chỉnh báo cáo nghiệm thu và giao nộp theo quy định **trước ngày 05/7/2025**. Bộ hồ sơ cần giao nộp gồm có: 02 bộ báo cáo hoàn chỉnh (Báo cáo chính đã chỉnh sửa kèm theo đầy đủ các phụ lục đóng bìa cứng; Báo cáo tóm tắt); 01 bộ sản phẩm của đề tài và 01 báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ đánh giá, nghiệm thu cấp tỉnh.

b. Công bố, xuất bản kết quả thực hiện đề tài: Thực hiện công bố kết quả đề tài theo quy định.

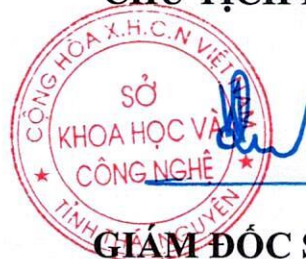
- Biên bản họp hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các ủy viên Hội đồng dự họp cùng ngày./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



ThS. Tạ Ngọc Minh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



**GIÁM ĐỐC SỞ KH&CN
PGS.TS. Phạm Việt Đức**



**CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA TỪNG ỦY VIÊN
HỘI ĐỒNG KH&CN ĐÁNH GIÁ CẤP TỈNH**

***Đề tài: Ứng dụng liệu pháp tế bào gốc trung mô (từ mô mỡ tự thân)
trong điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát tại Thái Nguyên***

1. Chủ tịch Hội đồng: PGS.TS. Phạm Việt Đức

- Đề nghị cơ quan chủ trì và ban chủ nhiệm tiếp thu tối đa ý kiến thành viên Hội đồng.

- Cần nêu chi tiết, cụ thể hơn những điểm nổi bật, ưu việt trong kỹ thuật đã nghiên cứu hoàn thiện, so sánh với nghiên cứu trước đây.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng: CN. Hoàng Đức Vỹ

- Trong báo cáo chuyên đề cần nêu cụ thể diễn biến kết quả nghiên cứu, ví dụ những yêu cầu không cần thiết phải thực hiện mà không ảnh hưởng đến đánh giá kết quả nghiên cứu.

3. Ủy viên Phản biện 1: ThS. Hoàng Hải

- Nhất trí với các nội dung báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

4. Ủy viên Phản biện 2: TS. Nguyễn Viết Dũng

- Trong quá trình triển khai thực hiện can thiệp ở nhóm 1 có làm demo 3 bệnh nhân đầu tiên, sau đó triển khai can thiệp và theo dõi tương tự với 27 bệnh nhân còn lại, do đó có thể viết gộp mục 3 (trang 50-51) vào mục 4.1 (trang 52) cho báo cáo rõ ràng hơn; Đối với nhóm chứng (nhóm 3) không thực hiện can thiệp (60 bệnh nhân chỉ uống thuốc) chỉ đánh giá nhóm bệnh nhân này có hay không có tác dụng phụ, tai biến khi uống thuốc trên lâm sàng nhưng trong báo cáo lại không có kết quả nghiên cứu, không có so sánh với nhóm 1, nhóm 2.

5. Ủy viên: TS. Nguyễn Thế Tùng

- Nhất trí với các nội dung báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

6. Ủy viên: TS. Nguyễn Vũ Hoàng

- Nhất trí với các nội dung báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

7. Ủy viên – Thư ký khoa học: ThS. Tạ Ngọc Minh

- Nhất trí với các nội dung báo cáo kết quả thực hiện đề tài./.

THƯ KÝ KHOA HỌC HỘI ĐỒNG

(Họ, tên và chữ ký)

Tạ Ngọc Minh